

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ XÂY DỰNG

Số: /SXD-KT&QLHĐXD
V/v công bố đơn giá nhân công
xây dựng tạm thời và hướng dẫn
xác định đơn giá xây dựng công
trình trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về
Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15/11/2019 của Chính phủ về
Quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp
đồng lao động;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng về Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 Bộ trưởng Bộ
Xây dựng về Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 Bộ trưởng Bộ
Xây dựng về Hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng về Hướng dẫn xác định đơn giá nhân công xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ
Xây dựng về Hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây
dựng;

Căn cứ Quyết định số 1785/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của Ủy ban nhân
dân tỉnh V/v ủy quyền thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 35 Nghị
định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư
xây dựng;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông tại Công
văn số 380/UBND-KTN ngày 05/2/2020 V/v ban hành đơn giá nhân công và giá
ca máy, thiết bị thi công xây dựng cho công tác xác định và quản lý chi phí đầu
tư xây dựng và Công văn số 909/UBND-KTN ngày 05/3/2020 công bố đơn giá
nhân công, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh trong quản
lý chi phí đầu tư xây dựng;

Để đảm bảo tiến độ triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản trên địa
bàn tỉnh, trong thời gian chờ khảo sát, thu thập thông tin, xác định và công bố
đơn giá nhân công xây dựng theo quy định tại Thông tư số 15/2019/TT-BXD;
đơn giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng theo Thông tư số 11/2019/TT-BXD
ngày 26/12/2019. Sau khi có sự thống nhất của các Sở, ngành có liên quan tại

cuộc họp ngày 10/3/2020, Sở Xây dựng công bố đơn giá nhân công xây dựng tạm thời để áp dụng trong việc lập, quản lý chi phí đầu tư xây dựng đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách, các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Công bố đơn giá nhân công xây dựng tạm thời:

- Đơn giá nhân công xây dựng tạm thời được xác định theo Phụ lục gửi kèm.

- Thời hạn áp dụng: Từ ngày 15/02/2020 đến thời điểm đơn giá nhân công xây dựng xác định theo Thông tư số 15/2019/TT-BXD được công bố.

2. Hướng dẫn áp dụng:

2.1. Xác định giá ca máy, thiết bị thi công xây dựng: Xác định theo quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng (Thông tư 11/BXD), trong đó:

- Chi phí nhiên liệu, năng lượng: Xác định theo giá công bố hiện hành của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

- Chi phí nhân công điều khiển máy: Xác định theo đơn giá nhân công tạm thời được công bố tại Mục 1 nêu trên.

- Nguyên giá máy, thiết bị thi công: Xác định bằng nguyên giá tham khảo được ban hành kèm theo định mức ca máy quy định tại Thông tư 11/2019/TT-BXD.

2.2. Xác định đơn giá xây dựng công trình: Xác định trên cơ sở định mức xây dựng được Bộ Xây dựng ban hành tại Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019, trong đó:

- Giá vật liệu xây dựng: Xác định trên cơ sở khảo sát thị trường và giá vật liệu xây dựng được UBND tỉnh giao Sở Xây dựng công bố.

- Đơn giá nhân công xây dựng: Xác định theo Mục 1 nêu trên.

- Giá ca máy và thiết bị thi công: Xác định theo Mục 2.1 nêu trên.

3. Xử lý chuyển tiếp:

Thực hiện theo quy định tại Điều 36, Nghị định 68/2019/NĐ-CP; điều 26, Thông tư số 09/2019/TT-BXD; Điều 3, Thông tư số 10/2019/TT-BXD; Điều 7 Thông tư số 11/2019/TT-BXD; Điều 9, Thông tư số 15/2019/TT-BXD và Điều 9, Thông tư số 16/2019/TT-BXD.

Chủ đầu tư chịu trách nhiệm rà soát, chủ động điều chỉnh kịp thời đối với các dự án thẩm định, phê duyệt trong khoảng thời gian từ ngày 15/02/2020 đến ngày Sở Xây dựng công bố đơn giá nhân công xây dựng; giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng chính thức để đảm bảo đúng quy định và không gây thất thoát ngân sách, không gây khó khăn cho việc triển khai dự án.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp công tác xây dựng có sử dụng nhóm nhân công chưa được công bố hoặc gặp khó khăn, vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để được hướng dẫn thực hiện hoặc phối hợp đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Xây dựng (B/c);
- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở (B/c);
- Chi cục GĐXD (p/h);
- Trang TTĐT Sở (đăng tải);
- Lưu VT, KT&QLHĐXD(Tr).

**K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Anh Tuấn

BẢNG ĐƠN GIÁ NHÂN CÔNG XÂY DỰNG TẠM THỜI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG

(Kèm theo Công văn số/SXD-KT&QLHĐXD ngày/3/2020 của Sở Xây
dựng Đắk Nông)

STT	NHÓM NHÂN CÔNG XÂY DỰNG	Đơn giá nhân công bình quân (đồng/ngày công)	
		Vùng III	Vùng IV
I	Công nhân xây dựng trực tiếp		
1	Nhóm 1:	225.838	217.838
2	Nhóm 2,3,4	229.870	221.670
3	Nhóm 5,6,8:	233.903	225.503
4	Nhóm 9:	237.935	229.335
5	Nhóm 7,10	241.968	233.168
6	Nhóm 11:	246.000	237.000
II	Kỹ sư khảo sát, thí nghiệm	246.000	237.000
III	Nghệ nhân (Chế tác đồ gỗ mỹ nghệ; Chế tác đồ đá mỹ nghệ; Chế tác tượng, biểu tượng.)	527.000	502.000
IV	Vận hành tàu thuyền		
1	Thuyền trưởng	406.450	386.100
2	Thuyền phó	369.500	351.000
3	Thủy thủ, thợ máy, thợ điện, kỹ thuật viên	332.550	315.900
V	Thợ lặn	527.000	502.000
VI	Nhân công tư vấn xây dựng		
1	Kỹ sư cao cấp, chủ nhiệm dự án	880.000	780.000
2	Kỹ sư chính, chủ nhiệm bộ môn	675.000	600.000
3	Kỹ sư	455.000	410.000
4	Kỹ thuật viên trình độ trung cấp, cao đẳng, đào tạo nghề	365.000	328.000

Ghi chú:

- Đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông được phân nhóm theo quy định tại Thông tư số 15/2009/TT-BXD và phân thành 02 vùng theo quy định tại Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15/11/2019 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động. Trong đó: Vùng III gồm: Thành phố Gia Nghĩa. Vùng IV gồm: Các huyện còn lại của tỉnh Đắk Nông.

- Đơn giá nhân công xây dựng công bố cho bậc bình quân, việc xác định đơn giá nhân công cho từng bậc cụ thể thực hiện theo hướng dẫn tại Điểm 5 Phụ lục số 1 Thông tư số 15/2009/TT-BXD.